

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số  
sinh sống trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 25**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số  
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số  
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6  
năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính  
phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 10074/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào  
dân tộc thiểu số và chính sách hỗ trợ đất đai cho cá nhân là người dân tộc thiểu  
số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền  
núi trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại  
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

b) Cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Các cơ quan nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ.

## **Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Cá nhân được giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất phải thường trú tại địa bàn cấp xã nơi có đất được giao, được chuyển mục đích sử dụng đất, được thuê đất.

2. Việc bố trí quỹ đất sinh hoạt cộng đồng và giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất được thực hiện khi địa phương có quỹ đất và quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Ưu tiên giải quyết các đối tượng được hỗ trợ đất đai lần đầu, sau đó mới xem xét giải quyết các đối tượng không còn đất hoặc thiếu đất được quy định tại Nghị quyết này.

3. Đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng đối tượng.

4. Cá nhân được hỗ trợ đất đai phải sử dụng đất đúng mục đích và thực hiện quyền và nghĩa vụ sử dụng đất theo quy định tại Điều 26, Điều 31, Điều 48 Luật Đất đai 2024.

5. Việc xác định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

## **Điều 3. Hỗ trợ đất sinh hoạt cộng đồng**

Căn cứ vào quỹ đất của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, bản sắc văn hoá và điều kiện thực tế của từng vùng, cụ thể:

1. Đối với nơi chưa có đất sinh hoạt cộng đồng: Diện tích từ 200m<sup>2</sup>/thôn (bản) trở lên.

2. Đối với nơi có đất sinh hoạt cộng đồng nhưng chưa đảm bảo diện tích nêu trên thì được bố trí đủ diện tích theo quy định tại khoản 1 Điều này.

## **Điều 4. Hỗ trợ đất ở**

1. Hỗ trợ đất ở lần đầu: Cá nhân không có nhà ở, đất ở trên địa bàn tỉnh Nghệ An thì được giao đất ở hoặc được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở trong hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và được miễn tiền sử dụng đất.

2. Hỗ trợ đất ở để bảo đảm ổn định cuộc sống: Cá nhân đã được giao đất ở lần đầu theo quy định tại khoản 1 Điều này nhưng nay không còn đất ở hoặc thiếu đất ở so với hạn mức thì được giao tiếp đất ở hoặc chuyển mục đích sử dụng từ loại đất khác sang đất ở trong hạn mức đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và được miễn tiền sử dụng đất.



## **Điều 5. Hỗ trợ đất nông nghiệp**

1. Hỗ trợ đất nông nghiệp lần đầu: Cá nhân không có đất nông nghiệp thì được hỗ trợ giao đất nông nghiệp lần đầu trong hạn mức giao đất nông nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và không thu tiền sử dụng đất.

2. Hỗ trợ đất nông nghiệp để bảo đảm ổn định cuộc sống: Cá nhân đã được giao đất theo quy định tại khoản 1 Điều này nhưng nay không còn đất nông nghiệp hoặc diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% diện tích đất so với hạn mức giao đất nông nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh thì được giao tiếp đất nông nghiệp trong hạn mức theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và không thu tiền sử dụng đất.

## **Điều 6. Hỗ trợ thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở**

Cá nhân được Nhà nước cho thuê đất phi nông nghiệp không phải là đất ở không thông qua đấu giá để sản xuất kinh doanh và được giảm 50% tiền thuê đất theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định khác.

## **Điều 7. Quỹ đất và nguồn kinh phí thực hiện**

1. Quỹ đất để thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Đất đai.

2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 16 Luật Đất đai và khoản 3 Điều 8 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

## **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2024. /.

Nơi nhận: *el*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài nguyên và Môi trường (đề b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT. *el*

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Nghĩa Hiếu**